

2. Các Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Văn phòng đại diện ở trong nước và ở nước ngoài:

- Văn phòng đại diện Ngân hàng Nhà nước tại thành phố Hồ Chí Minh,

- Các Văn phòng đại diện Ngân hàng Nhà nước ở nước ngoài được thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

4. Các đơn vị sự nghiệp:

- Học viện Ngân hàng,
- Thời báo Ngân hàng,
- Tạp chí Ngân hàng,
- Trung tâm Thông tin tín dụng,
- Trung tâm Tuyên truyền - Báo chí,
- Ban Quản lý các dự án tín dụng quốc tế.

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các đơn vị nêu tại các khoản 1, 2, 3, 4 của Điều này.

5. Các doanh nghiệp trực thuộc Ngân hàng Nhà nước cung cấp sản phẩm chuyên dùng phục vụ hoạt động ngân hàng được thành lập theo các quy định hiện hành.

Điều 4. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Nghị định số 20/CP ngày 01/3/1995 của Chính phủ về tổ chức bộ máy Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và những quy định trong các văn bản khác của Chính phủ trái với Nghị định này.

Điều 5. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 932/QĐ-TTg ngày 13/10/1998 về việc đầu tư dự án khôi phục và cải tạo quốc lộ 1A đoạn Quảng Ngãi - Nha Trang.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (Công văn số 1433/KHĐT ngày 18/5/1998 và số 2677/KHĐT ngày 26/8/1998 và ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 6863-BKH/VPTĐ) ngày 05/10/1998),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đầu tư dự án khôi phục, cải tạo quốc lộ 1A đoạn Quảng Ngãi - Nha Trang và sửa chữa một số đường địa phương nối với quốc lộ 1A (dự án ADB3) với nội dung chủ yếu như sau:

1. Vị trí xây dựng:

a) Quốc lộ 1A đoạn Quảng Ngãi - Nha Trang

- Điểm đầu: Bắc thị xã Quảng Ngãi (Km 1045).

- Điểm cuối: Nối với dự án ADB1 (Km 1445).

b) Một số đường nhánh nối với quốc lộ thuộc địa phận các tỉnh Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa và Gia Lai.

2. Quy mô và tiêu chuẩn kỹ thuật của dự án:

a) Quốc lộ 1A đoạn Quảng Ngãi - Nha Trang: Khôi phục khoảng 400 km đường đạt tiêu chuẩn cấp III (TCVN 4054-85) và làm mới đoạn tuyến tránh thị xã Quảng Ngãi:

- Mặt cắt ngang nền đường: Khu vực đồng bằng rộng 12m, khu vực miền núi rộng 10m. Bố trí

phần cơ giới rộng 7m (2 làn xe) + phần xe thô sơ rộng từ 2m đến 4m (2 làn xe) theo khu vực áp dụng + phần lề đường rộng mỗi bên 0,5m. Riêng đoạn tuyến tránh thị xã Quảng Ngãi mặt đường theo quy mô 4 làn xe.

- Cải tạo, gia cố các đoạn bị ngập bảo đảm hoạt động với tần suất lũ 10%.

- Làm mới, cải tạo và sửa chữa các cầu có chiều dài không lớn hơn 25m đạt tải trọng tiêu chuẩn thiết kế H 30 - XB 80.

b) Sửa chữa một số đường nhánh nối với quốc lộ thuộc địa phận các tỉnh Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa và Gia Lai.

Danh mục, khối lượng, quy mô sửa chữa các đường nhánh do Bộ Giao thông vận tải cùng các tỉnh có dự án xác định lại cho phù hợp khả năng vốn và hiệu quả đầu tư như ý kiến nêu tại Văn bản số 6863-BKH/VPTĐ ngày 05/10/1998.

3. Tổng mức đầu tư và nguồn vốn:

- Tổng mức đầu tư: khoảng 2.098 tỷ đồng (khoảng 163,75 triệu USD), trong đó phí dự phòng là 24,40 triệu USD.

Tổng mức đầu tư nêu trên là hạn mức để vay vốn và được chuẩn xác lại trên cơ sở rà soát lại một số nội dung đầu tư đã nêu ở mục b điểm 2 và sau khi kết quả đấu thầu được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nguồn vốn: Sử dụng vốn vay của Ngân hàng Phát triển Châu Á (130 triệu USD) và vốn đối ứng từ ngân sách nhà nước.

4. Chủ đầu tư dự án: Bộ Giao thông vận tải.

Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án quốc lộ 1 (PMU).

5. Tổ chức thực hiện dự án:

a) Việc triển khai dự án phải bảo đảm đúng Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 42/CP, Nghị định số 92/CP và Quy chế quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA ban hành theo Nghị định số 87/CP ngày 05/8/1997 của Chính phủ.

b) Tổ chức đấu thầu dự án theo Quy chế đấu thầu ban hành theo Nghị định số 43/CP và Nghị định số 93/CP của Chính phủ và quy định của Ngân hàng Phát triển Châu Á.

c) Tiến độ:

- Khởi công: Tháng 2 năm 1999.

- Hoàn thành: Tháng 2 năm 2002.

Điều 2. Phân giao nhiệm vụ:

1. Bộ Giao thông vận tải có nhiệm vụ:

- Tổ chức thẩm định và phê duyệt thiết kế kỹ thuật của dự án.

- Chỉ đạo thực hiện triển khai dự án, bảo đảm giao thông an toàn thông suốt trong quá trình thi công.

- Chủ trì phối hợp với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có tuyến đường thuộc dự án và các ngành liên quan chỉ đạo công tác đền bù, giải phóng mặt bằng bảo đảm tiến độ triển khai dự án.

- Phê duyệt đầu tư các dự án thành phần thuộc hạng mục "Sửa chữa một số đường nhánh" sau khi rà soát giảm tối đa các khoản chi phí gián tiếp và thống nhất cụ thể với từng địa phương có dự án.

- Báo cáo trình Chính phủ xem xét quyết định về hạng mục "Thực hiện chính sách phát triển ngành đường bộ Việt Nam" sau khi có kết quả đấu thầu toàn dự án và kết quả thương thảo tài trợ không hoàn lại của các tổ chức khác ngoài ADB.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Bộ, ngành liên quan thực hiện theo chức năng và phối hợp với Bộ Giao thông vận tải trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện dự án đạt hiệu quả cao và đúng cam kết quốc tế về vay và trả nợ.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có tuyến đường thuộc dự án tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và tạo điều kiện thuận lợi để triển khai dự án trong khu vực quản lý của địa phương.

Điều 3. Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGÔ XUÂN LỘC

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 200/1998/QĐ-TTg ngày 14/10/1998
về việc thành lập Ban Chỉ đạo cải
cách hành chính của Chính phủ.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để tăng cường chỉ đạo công tác cải cách hành chính của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.

Ban Chỉ đạo có chức năng và nhiệm vụ sau đây:

1. Nghiên cứu, chuẩn bị để Chính phủ quyết định chương trình, kế hoạch chỉ đạo công tác cải cách hành chính hàng năm và trong từng thời kỳ;

2. Giúp Chính phủ xem xét các nhiệm vụ, chủ trương quan trọng về cải cách hành chính của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

3. Giúp Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính đã được phê duyệt.

Điều 2. Thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ gồm có:

1. Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban,

2. Đồng chí Nguyễn Khánh, nguyên Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Trưởng Ban,

3. Bộ trưởng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ Đỗ Quang Trung, Ủy viên thường trực,

4. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Lại Văn Cử, Ủy viên,

5. Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Đình Lộc, Ủy viên.

Ban Chỉ đạo có Tổ Thư ký giúp việc nghiên cứu, tổng hợp, liên hệ với các cơ quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể về cải cách hành chính.

Tổ Thư ký do Ban Chỉ đạo quyết định.

Điều 3. Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện làm việc của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Quyết định này thay thế Quyết định số 210/TTg ngày 07/4/1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổ Chuyên gia cải cách hành chính của Chính phủ và có hiệu lực từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHÁI